

Số: 11 /2022/NQ-HĐND

Cần Thơ, ngày 09 tháng 12 năm 2022

NGHỊ QUYẾT

**Quy định nội dung, mức chi thực hiện Đề án
“Xây dựng xã hội học tập giai đoạn 2021 - 2030”**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CẦN THƠ
KHÓA X, KỲ HỌP THỨ CHÍN**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức
chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;
Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật
ngày 18 tháng 6 năm 2020;*

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

*Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính
phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;*

*Căn cứ Thông tư số 17/2022/TT-BTC ngày 08 tháng 3 năm 2022 của Bộ
trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn quản lý và sử dụng kinh phí thực hiện Đề án “Xây
dựng xã hội học tập giai đoạn 2021 - 2030”;*

*Xét Tờ trình số 253/TTr-UBND ngày 18 tháng 11 năm 2022 của Ủy ban nhân
dân thành phố dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân thành phố quy định nội
dung, mức chi thực hiện Đề án “Xây dựng xã hội học tập giai đoạn 2021 - 2030” trên
địa bàn thành phố; Báo cáo thẩm tra của Ban văn hóa - xã hội; ý kiến thảo luận
của đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp.*

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị quyết này quy định nội dung, mức chi thực hiện Đề án “Xây dựng xã hội học tập giai đoạn 2021 - 2030”.

2. Đối tượng áp dụng

Nghị quyết này áp dụng đối với các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan đến quản lý, sử dụng kinh phí thực hiện Đề án “Xây dựng xã hội học tập giai đoạn 2021 - 2030”.

Điều 2. Nội dung, mức chi

1. Nội dung, mức chi thực hiện Đề án “Xây dựng xã hội học tập giai đoạn 2021 - 2030”.

a) Nội dung, mức chi theo khoản 3, Điều 6 Thông tư số 17/2022/TT-BTC ngày 08 tháng 3 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Tài chính (*Đính kèm Phụ lục I*).

b) Nội dung, mức chi theo khoản 4, Điều 6 Thông tư số 17/2022/TT-BTC ngày 08 tháng 3 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Tài chính (*Đính kèm Phụ lục II*).

2. Mức chi đối với các nội dung khác để thực hiện Đề án “Xây dựng xã hội học tập giai đoạn 2021 - 2030” thực hiện theo quy định của Thông tư số 17/2022/TT-BTC ngày 08 tháng 3 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Tài chính.

Điều 3. Kinh phí thực hiện

1. Ngân sách nhà nước bảo đảm kinh phí thực hiện theo phân cấp quản lý.

2. Nguồn kinh phí huy động từ các nguồn tài trợ, đóng góp của các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân và các nguồn tài trợ hợp pháp khác.

Điều 4. Trách nhiệm thi hành

1. Giao Ủy ban nhân dân thành phố tổ chức thực hiện Nghị quyết này theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được pháp luật quy định.

2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

Điều 5. Hiệu lực thi hành

1. Nghị quyết này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2023. Nghị quyết số 12/2013/NQ-HĐND ngày 11 tháng 12 năm 2013 của Hội đồng nhân dân thành phố Cần Thơ quy định mức chi cho công tác phổ cập giáo dục hết hiệu lực kể từ ngày Nghị quyết này có hiệu lực thi hành.

2. Trường hợp các văn bản quy phạm pháp luật được dẫn chiếu tại Nghị quyết này được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế bằng văn bản khác thì thực hiện theo văn bản sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế đó.

3. Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân thành phố Cần Thơ khóa X, kỳ họp thứ chín thông qua ngày 09 tháng 12 năm 2022./.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Ban Công tác đại biểu - UBTVQH;
- Văn phòng Quốc hội;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Tư pháp (Cục KTVB);
- Bộ Tài chính;
- Bộ Giáo dục và Đào tạo;
- Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội TP. Cần Thơ;
- Thường trực Thành ủy;
- Thường trực HĐND thành phố;
- UBND thành phố;
- UBMTTQVN thành phố;
- Đại biểu HĐND thành phố;
- Sở, ban, ngành, đoàn thể thành phố;
- Thường trực HĐND, UBND quận, huyện;
- Website Chính phủ;
- TT. Công báo, Trung tâm lưu trữ lịch sử;
- Báo Cần Thơ, Đài PT và TH TP. Cần Thơ;
- Lưu: VT,HD,250.

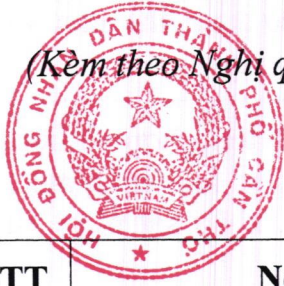
CHỦ TỊCH



Phạm Văn Hiếu

Phụ lục I
NỘI DUNG, MỨC CHI THỰC HIỆN ĐỀ ÁN “XÂY DỰNG XÃ HỘI
HỌC TẬP GIAI ĐOẠN 2021 - 2030” THEO KHOẢN 3, ĐIỀU 6
THÔNG TƯ SỐ 17/2022/TT-BTC NGÀY 08 THÁNG 3 NĂM 2022
CỦA BỘ TRƯỞNG BỘ TÀI CHÍNH

*(Kèm theo Nghị quyết số 11/2022/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2022
của Hội đồng nhân dân thành phố)*



STT	Nội dung	Mức chi
1.	Chi công tác phổ biến, giáo dục pháp luật nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các cấp, các ngành, các tổ chức, đoàn thể, các lực lượng xã hội tại địa phương về mục đích, ý nghĩa, vai trò và ích lợi của học tập suốt đời, xây dựng xã hội học tập; chi tổ chức Tuần lễ hưởng ứng học tập suốt đời hàng năm	Thực hiện theo quy định tại Nghị quyết số 19/2014/NQ-HĐND ngày 05 tháng 12 năm 2014 của Hội đồng nhân dân thành phố Cần Thơ quy định một số mức chi đặc thù cho công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, chuẩn tiếp cận pháp luật của người dân tại cơ sở và công tác hòa giải ở cơ sở
2.	Chi công tác phí, chi thực hiện các nhiệm vụ kiểm tra, giám sát việc thực hiện Đề án, học tập kinh nghiệm mô hình xây dựng xã hội học tập hiệu quả trong nước; chi tổ chức các cuộc họp, hội nghị sơ kết, tổng kết các cấp	Thực hiện theo quy định tại Nghị quyết số 04/2017/NQ-HĐND ngày 07 tháng 7 năm 2017 của Hội đồng nhân dân thành phố Cần Thơ về việc quy định chế độ công tác phí, chế độ chi tổ chức các cuộc hội nghị đối với các cơ quan nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập
3.	Chi đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn nâng cao năng lực chuyên môn, nghiệp vụ cho các đối tượng thuộc các hoạt động của Đề án; chi bồi dưỡng cho báo cáo viên/hướng dẫn viên tham gia giảng dạy tại Trung tâm học tập cộng đồng (bao gồm công tác chuẩn bị, soạn bài và báo cáo); chi đào tạo bồi dưỡng nâng cao năng lực quản lý của Trung tâm học tập cộng đồng	Thực hiện theo Nghị quyết 11/2019/NQ-HĐND ngày 06 tháng 12 năm 2019 của Hội đồng nhân dân thành phố về việc quy định mức chi công tác đào tạo, bồi dưỡng trong nước đối với cán bộ, công chức, viên chức của thành phố Cần Thơ
4.	Chi tổ chức các cuộc họp, hội nghị triển khai kế hoạch đánh giá, xếp loại/công nhận các mô	Thực hiện theo quy định tại Nghị quyết số 04/2017/NQ-HĐND ngày 07 tháng 7 năm 2017 của Hội đồng nhân dân thành



STT	Nội dung	Mức chi
	hình học tập	phổ Cần Thơ về việc quy định chế độ công tác phí, chế độ chi tổ chức các cuộc hội nghị đối với các cơ quan nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập
5.	Chi điều tra nhu cầu học tập, thu thập minh chứng, chi tổng hợp số liệu, viết báo cáo đánh giá để thực hiện kiểm tra, đánh giá, xếp loại/công nhận các mô hình học tập; Chi cho các hoạt động điều tra, khảo sát phục vụ công tác xóa mù chữ và phổ cập giáo dục	
5.1	Chi xây dựng phương án Điều tra thống kê và lập mẫu phiếu Điều tra thống kê	Tối đa 10.000.000 đồng/cuộc điều tra thống kê (<i>Tùy theo quy mô, tính chất của cuộc Điều tra thống kê, Thủ trưởng cơ quan chủ trì tổ chức Điều tra thống kê quyết định mức khoán cụ thể</i>)
5.2	Chi tổng hợp, phân tích, đánh giá kết quả Điều tra thống kê	Tối đa 7.000.000 đồng/cuộc điều tra thống kê (<i>Tùy theo quy mô, tính chất của cuộc Điều tra thống kê, Thủ trưởng cơ quan chủ trì tổ chức Điều tra thống kê quyết định mức khoán cụ thể</i>)
5.3	Chi in tài liệu hướng dẫn Điều tra thống kê, sổ tay nghiệp vụ cho Điều tra viên thống kê, phiếu Điều tra thống kê, biểu mẫu Điều tra thống kê, xuất bản ấn phẩm Điều tra thống kê (<i>nếu có</i>)	Thực hiện theo quy định của pháp luật hiện hành về đấu thầu mua sắm thương xuyên nhằm duy trì hoạt động của các cơ quan, đơn vị của nhà nước
5.4	Chi tập huấn nghiệp vụ Điều tra thống kê các cấp	Thực hiện theo quy định tại Nghị quyết số 04/2017/NQ-HĐND ngày 07 tháng 7 năm 2017 của Hội đồng nhân dân thành phố Cần Thơ về việc quy định chế độ công tác phí, chế độ chi tổ chức các cuộc hội nghị đối với các cơ quan nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập
5.5	Chi tiền công	
5.5.1	Tiền công công chức Văn phòng - Thống kê cấp xã, phường, thị trấn tham gia rà soát, lập danh sách đơn vị được Điều tra thống kê	Bằng 35% mức tiền lương tối thiểu vùng cao nhất tính theo ngày do Nhà nước quy định tại thời điểm tiến hành Điều tra thống kê

STT	Nội dung	Mức chi
	kê, thu thập số liệu Điều tra thống kê, phúc tra phiếu Điều tra thống kê	
5.5.2	Tiền công công chức, viên chức của cơ quan, đơn vị để thực hiện Điều tra thống kê	Bằng 35% mức tiền lương tối thiểu vùng cao nhất tính theo ngày do Nhà nước quy định tại thời điểm tiến hành Điều tra thống kê
5.6	Chi công tác kiểm tra, giám sát hoạt động Điều tra thống kê, phúc tra phiếu Điều tra thống kê	Thực hiện theo chế độ công tác phí quy định tại Nghị quyết số 04/2017/NQ-HĐND ngày 07 tháng 7 năm 2017 của Hội đồng nhân dân thành phố Cần Thơ về việc quy định chế độ công tác phí, chế độ chi tổ chức các cuộc hội nghị đối với các cơ quan nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập
5.7	Chi cho đối tượng cung cấp thông tin	Tối đa 20.000 đồng/phiếu/đối tượng <i>(Căn cứ vào hình thức cung cấp thông tin, cơ quan chủ trì tổ chức Điều tra thống kê quyết định mức hỗ trợ cụ thể cho phù hợp)</i>
5.8	Chi vận chuyển tài liệu Điều tra thống kê	Bằng 0,2 lít xăng/km tính theo khoảng cách địa giới hành chính và giá xăng tại thời điểm sử dụng
5.9	Chi nghiệm thu, kiểm tra, đánh mã số, làm sạch và hoàn thiện phiếu Điều tra thống kê	Bằng 7% mức tiền lương tối thiểu vùng cao nhất tính theo ngày do Nhà nước quy định tại thời điểm nghiệm thu, kiểm tra, đánh mã số, làm sạch và hoàn thiện phiếu Điều tra thống kê
5.10	Chi tổ chức hội nghị công bố kết quả Điều tra thống kê	Thực hiện theo chế độ chi tổ chức hội nghị quy định tại Nghị quyết số 04/2017/NQ-HĐND ngày 07 tháng 7 năm 2017 của Hội đồng nhân dân thành phố Cần Thơ về việc quy định chế độ công tác phí, chế độ chi tổ chức các cuộc hội nghị đối với các cơ quan nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập
5.11	Chi văn phòng phẩm, thông tin liên lạc, xăng xe và các khoản	Căn cứ vào hóa đơn, chứng từ chi tiêu hợp pháp và trong phạm vi dự toán



STT	Nội dung	Mức chi
	chi phí khác để thực hiện nhiệm vụ liên quan trực tiếp đến công tác Điều tra thống kê	được cấp có thẩm quyền giao
5.12	Chi làm ngoài giờ	Theo quy định tại Nghị định số 145/2020/NĐ-CP ngày 14 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Bộ luật Lao động về điều kiện lao động và quan hệ lao động
6.	Chi cho công tác xóa mù chữ, phổ cập giáo dục	
6.1	Chi hỗ trợ kinh phí chi thấp sáng ban đêm <i>(đối với các lớp học phổ cập, xóa mù chữ ban đêm)</i>	150.000 đồng/tháng/lớp
	Chi hỗ trợ mua sổ sách theo dõi quá trình học tập <i>(đối với các lớp học phổ cập, xóa mù chữ ban đêm)</i>	100.000 đồng/giáo viên/lớp
	Chi hỗ trợ mua sách giáo khoa dùng chung <i>(đối với các lớp học phổ cập, xóa mù chữ ban đêm)</i>	200.000 đồng/lớp
	Chi hỗ trợ người tuyên truyền, huy động người mù chữ, tái mù chữ đến lớp xóa mù chữ	100.000 đồng/học viên/ chương trình học hoàn thành
6.2	Chi tiền công đối với những người tình nguyện tham gia giảng dạy các lớp xóa mù chữ <i>(bao gồm: giáo viên thuộc biên chế của cơ sở giáo dục công lập và những người ngoài biên chế có đủ tiêu chuẩn, năng lực giảng dạy)</i>	- Mức chi tiền công theo hợp đồng lao động trên cơ sở lương tối thiểu vùng và đảm bảo tương quan với mức lương giáo viên trong biên chế có cùng trình độ đào tạo, thâm niên công tác dạy cùng cấp học, lớp học theo quy định hiện hành của nhà nước về chế độ tiền lương đối với cán bộ, công chức, viên chức và lực lượng vũ trang. - Trong trường hợp huy động tình nguyện viên tham gia giảng dạy các lớp xóa mù

STT	Nội dung	Mức chi
		chữ: hỗ trợ chi phí ăn, ở, đi lại theo chế độ công tác phí quy định tại Nghị quyết số 04/2017/NQ-HĐND ngày 07 tháng 7 năm 2017 của Hội đồng nhân dân thành phố Cần Thơ về việc quy định chế độ công tác phí, chế độ chi tổ chức các cuộc hội nghị đối với các cơ quan nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập.



Phụ lục II
NỘI DUNG, MỨC CHI THỰC HIỆN ĐỀ ÁN “XÂY DỰNG XÃ HỘI
HỌC TẬP GIAI ĐOẠN 2021 - 2030” THEO KHOẢN 4, ĐIỀU 6
THÔNG TƯ SỐ 17/2022/TT-BTC NGÀY 08 THÁNG 3 NĂM 2022
CỦA BỘ TRƯỞNG BỘ TÀI CHÍNH

*(Kèm theo Nghị quyết số 11/2022/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2022
của Hội đồng nhân dân thành phố)*



STT	Nội dung	Mức chi
1.	Chi tiền công đối với những người tình nguyện tham gia giảng dạy phổ cập giáo dục trung học cơ sở cho đối tượng thanh niên, thiếu niên trong độ tuổi từ 15 đến 18 (bao gồm: giáo viên thuộc biên chế của cơ sở giáo dục công lập và những người ngoài biên chế có đủ tiêu chuẩn, năng lực giảng dạy)	<ul style="list-style-type: none">- Mức chi tiền công theo hợp đồng lao động trên cơ sở lương tối thiểu vùng và đảm bảo tương quan với mức lương giáo viên trong biên chế có cùng trình độ đào tạo, thâm niên công tác dạy cùng cấp học, lớp học theo quy định hiện hành của nhà nước về chế độ tiền lương đối với cán bộ, công chức, viên chức và lực lượng vũ trang.- Trong trường hợp huy động tình nguyện viên tham gia giảng dạy các lớp phổ cập giáo dục trung học cơ sở cho đối tượng thanh niên, thiếu niên trong độ tuổi từ 15 đến 18: hỗ trợ chi phí ăn, ở, đi lại theo chế độ công tác phí quy định tại Nghị quyết số 04/2017/NQ-HĐND ngày 07 tháng 7 năm 2017 của Hội đồng nhân dân thành phố Cần Thơ về việc quy định chế độ công tác phí, chế độ chi tổ chức các cuộc hội nghị đối với các cơ quan nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập.
2.	Chi hỗ trợ đối với người làm công tác xóa mù chữ, phổ cập giáo dục	0,3 x mức lương cơ sở/người/tháng

